

Số: *09* /2015/QĐ-UBND

Lục Nam, ngày *08* tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức  
và mối quan hệ công tác của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lục Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND&UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 69/2007/QĐ-UBND ngày 10/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 408/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 69/2007/QĐ-UBND ngày 10/8/2007;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện, tại Tờ trình số 250/TTr-PNV ngày 6/7/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lục Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 09/2009/QĐ-UBND ngày 26/02/2009 của UBND huyện Lục Nam Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế và các mối quan hệ công tác của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lục Nam.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:** *RS*

- Như điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, Tư pháp, Nội vụ tỉnh;
- Trung tâm THCB tỉnh; (*đăng công báo*)
- TT Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị TW, tỉnh trên địa bàn huyện;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hà Quốc Hợp**

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lục Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2015/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2015 của UBND huyện Lục Nam)*

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, có chức năng tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường ở địa phương, gồm: đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường và biến đổi khí hậu.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Trình UBND huyện ban hành các quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực Tài nguyên môi trường.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường.

3. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho các đối tượng theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

5. Theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai cấp huyện.

6. Tham gia định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trưng dụng đất, gia hạn trưng dụng đất.

7. Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và các kế hoạch phòng ngừa ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn; thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn; lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường các làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch, di tích lịch sử trên địa bàn; thu thập, quản lý dữ liệu về tài nguyên nước, môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn.

8. Tham gia thực hiện các giải pháp ngăn ngừa và kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; tiếp nhận, xử lý thông tin, dữ liệu về các sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen, quản lý nguồn gen; tham gia tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình bảo tồn và phát triển bền vững hệ sinh thái, loài và nguồn gen.

9. Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp; kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục, yêu cầu kỹ thuật trong việc trám lấp giếng.

10. Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền.

11. Tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo thẩm quyền.

12. Giúp Ủy ban nhân dân huyện giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.

13. Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật.

14. Tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và tham gia cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

15. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản theo quy định.

16. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định pháp luật về tài nguyên và môi trường; giải quyết khiếu nại tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

17. Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

18. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; tham gia quản lý tổ chức hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

19. Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, 1 năm) và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường.

21. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí làm việc, biên chế công chức, viên chức cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

22. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của phòng theo quy định của pháp luật.

23. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý các nguồn tài chính và các dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

24. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện phân công hoặc theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Tổ chức và biên chế**

#### **1. Tổ chức:**

Phòng Tài nguyên và Môi trường có 01 Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức, viên chức chuyên môn.

Trưởng phòng: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước UBND huyện và trước pháp luật về hoạt động của Phòng.

Các Phó Trưởng phòng: Giúp việc cho trưởng phòng nhiệm vụ cụ thể do trưởng phòng phân công và chịu trách nhiệm trước trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách

chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **2. Biên chế:**

Biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường do chủ tịch UBND huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện được UBND tỉnh giao đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **Điều 4. Mối quan hệ công tác của phòng Tài nguyên và Môi trường.**

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp toàn diện của Huyện Ủy, Thường trực HĐND, UBND huyện. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và pháp luật Nhà nước về tài nguyên và môi trường, định giá đất trên địa bàn, tham mưu cho Huyện ủy ban hành các Nghị quyết về lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường và tổ chức thực hiện các Nghị quyết đó. Định kỳ hoạt động xuất báo cáo Thường trực Huyện ủy, HĐND và UBND huyện về tình hình hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn của phòng.

Tham mưu cho UBND huyện phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường và biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

3. Mối quan hệ với các phòng, ban khác: Là mối quan hệ phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của phòng Tài nguyên và Môi trường được UBND huyện giao.

4. Mối quan hệ với UBND các xã, thị trấn: Phối hợp với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện giao, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ, về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, định giá đất đối với các xã, thị trấn.

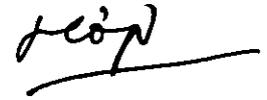
5. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tiếp tục thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định tại Quyết định số 09/2009/QĐ-UBND ngày 26/02/2009 của UBND huyện Lục Nam cho đến khi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất được chuyển về Sở Tài nguyên và Môi trường (theo điểm a khoản 1 điều 5 của Nghị định 43/2014/NĐ-

CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013).

**Điều 5. Tổ chức thực hiện:**

Căn cứ quy định này và một số văn bản có liên quan, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xây dựng ban hành Quy chế làm việc của Phòng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức trong cơ quan để tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND huyện xem xét giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hà Quốc Hợp**